TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2026/HS-ST
Ngày 13 - 02 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lợi

Ông Lê Xuân Thanh

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Nam - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2026/TLST - HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2026/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chúc Bá Đ**, sinh năm 1991 tại: phường S, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường S, tỉnh Thanh Hóa; Căn cước công dân số: 038091006057; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chúc Bá N và bà Lê Thị H, chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1969 (là chồng của chị Đồng Thị L).

Địa chỉ: Thôn X, xã L1, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn X, xã L1, tỉnh Thanh Hóa.

(Tại phiên tòa có mặt anh T1, vắng mặt bà L2).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụán và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụánđược tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ 20 phút ngày 30/10/2025, Chúc Bá Đ (có GPLX hạng A1) điều khiển xe mô tô biển số 36F1 - 203.25 đi từ nhà thuộc tổ dân phố C, phường S, tỉnh Thanh Hóa đến xã V, tỉnh Thanh Hóa để đi làm, (hướng di chuyển từ quốc lộ 1A đi xã Nông Cống, theo đường tỉnh lộ 525A). Khi đi đến địa phận thôn X, xã L1, do sợ muộn giờ làm nên Đ điều khiển xe đi với tốc độ nhanh, trong khoảng cách 20m đến 30m trước khi xảy ra tai nạn do không quan sát phần đường di chuyển, lúc này ở phía ngược chiều (với chiều di chuyển của Đ) chị Đồng Thị L, sinh năm 1975 ở thôn X, xã L1, tỉnh Thanh Hóa điều khiển xe mô tô biển số 36B7-044.25 đi từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải (hướng đi từ xã Nông Cống đi Quốc lộ 1A), khi xe của chị L đi gần hết phần đường bên trái, do không chú ý quan sát và di chuyển nhanh nên Chúc Bá Đ không kịp xử lý dẫn đến xảy ra va chạm với xe do chị Đồng Thị L điều khiển. Hậu quả, chị Đồng Thị L tử vong trên đường đi cấp cứu; Chúc Bá Đ bị thương phải đưa đi điều trị tại bệnh viện đa khoa Quốc Tế Hợp Lực Thanh Hóa; hai phương tiện bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn:

Vị trí số 1: Hệ thống vết cà trượt không liên tục trên mặt đường, kích thước (10,1x 1,2)m, dấu vết cách A 2,1m và cách B 30 m, cuối vết cách A 3,4m và trùng với vị trí ống bô xe mô tô BKS: 36B7-044.25.

Vị trí số 2: Xe mô tô BKS: 36B7-044.25 ngã nghiêng bên phải hiện trường, đầu xe quay hướng Đng Nam, đuôi xe quay hướng Tây Bắc, tâm trục bánh xe phía trước cách A 2,3, tâm trục bánh xe phía sau cách A 3,4M và trùng với vết cuối (1).

Vị trí số 3: Vùng dấu vết mầu nâu đỏ nghi máu trên mặt đường, kích thước (0,8x0,4)m, tâm vùng cách A 4,15m và cách tâm trục bánh xe sau (2) 1,5m.

Vị trí số 4: Hệ thống vết cà trượt, cày xới đất không liên tục trên mặt đường, kích thước (9,3x0,7)m, đầu vết cách A 0,9m và cách đầu vết (1) 1,26m cuối vết cách A 01m về phía Tây và trùng với vị trí giá để chân trước bên phải xe mô tô BKS: 36F1-203.25.

Vị trí số 5: Xe mô tô BKS: 36F1-203.25 ngã nghiêng bên phải hiện trường. đầu xe quay hướng Đng, đuôi xe quay hướng Tây, tâm trục bánh xe phía trước cách A 1,6m về phía Tây, tâm trục bánh xe phía sau cách A 0,34m về phía Tây và cách cuối vết (4) 0,7m.

Kết quả rà soát biển báo giao T1 tại vị trí hiện trường xảy ra tai nạn có 01 (một) biển báo giao T1, loại biển W207A (biển báo giao nhau với đường không ưu tiên).

Kết quả giám định nồng độ cồn, ma tuý:

Tại bản Kết luận số 8443/KL - KTHS ngày 07/11/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an không tìm thấy chất ma túy, sản phẩm chuyển hóa từ các chất ma túy trong các mẫu máu ghi thu của Đồng Thị L (ký hiệu M2) và của Chúc Bá Đ (ký hiệu M4) gửi giám định.

Tại bản Kết luận số 8447/KL - KTHS ngày 12/11/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an không tìm thấy chất ethanol (cồn), trong các mẫu máu ghi thu của Đồng Thị L (ký hiệu M1) và của Chúc Bá Đ (Ký hiệu M3) gửi giám định.

Kết quả khám nghiệm và dấu vết cơ học trên phương tiện:

Tại bản Kết luận số 4342/KL - KTHS ngày 14/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt lăn, má lốp trước và cạnh vành (tương ứng hàng chữ TUBELESS) xe mô tô BKS: 36F1-203.25 (ảnh 5 đến 7) với mặt trước trên ngoài cần số, mặt trước giá để chân trước bên trái xe mô tô BKS: 36B7-044.25 (ảnh từ 21 đến 24).

Tại thời điểm va chạm xe mô tô BKS 36B7-044.25 có hướng từ phải sang trái, chếch ngược chiều so với chuyển động của xe mô tô BKS: 36F1-203.25.

Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt số (1) và số (4), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao T1, thuộc bên phải tỉnh lộ 525A theo chiều Quốc lộ 1A đi xã Nông Cống.

Không đủ cơ sở để xác định tốc độ giữa hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm là bao nhiêu km/h.

Kết quả giám định tử thi Đồng Thị L:

Tại Bản Kết luận giám định tử thi số: 4285/KLGĐTT/PC09 ngày 11/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận nguyên nhân chết của chị Đồng Thị L là do chấn thương sọ não.

Ngày 08/12/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe đối với Chúc Bá Đ, nhưng bị cáo có đơn xin từ chối giám định. Ngày 18 tháng 12 năm 2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa ra quyết định dẫn giải đối với Chúc Bá Đ đi giám định tỷ lệ phần trăm sức khỏe nhưng bị cáo không đồng ý.

Kết quả định giá thiệt hại tài sản:

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL - ĐGTS ngày 10/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, xã Tượng Lĩnh, kết luận giá trị thiệt hại tài sản xe mô tô BKS: 36F1.203.25 số máy G3D4E092124, số khung RLCUG0610FY801492 là 6.470.000đ (Sáu triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng). Giá trị thiệt hại tài sản xe mô tô BKS: 36B4 - 04425 số máy JA39E0944885, số khung 39KY089849, là 1.780.000đ (Một triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

Giám định dữ liệu điện tử:

Tại Kết luận giám định số 4684/KL-KTHS ngày 08/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong tệp video lưu trong mẫu vật gửi giám định.

Trích xuất 05 (năm) ảnh từ tệp video gửi giám định.

Không xác định được tốc độ của hai phương tiện trong vụ va chạm.

Về thu giữ và xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 36B4 - 044.25, kèm theo giấy phép lái xe mô tô hạng A1, do Sở giao T1 vận tải Thanh Hóa cấp ngày 27/04/2010, mang tên Đồng Thị L; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn T1. Quá trình xác minh số tài sản trên là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T1 và chị Đồng Thị L. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã trả lại anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1969 thôn X, xã L1 là người đại diện hợp pháp của chị Đồng Thị L.

Đối với xe mô tô biển số 36F1- 203.25, qua xác minh xe máy trên Chúc Bá Đ mua của anh Lê Đình T2, sinh năm 1981 ở tổ dân phố Đ1, phường S, tỉnh Thanh Hóa nhưng không có giấy mua bán chưa làm thủ tục sang tên, không nằm trong danh sách vật chứng vụ án. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Chúc Bá Đ, đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1 của Chúc Bá Đ tiếp tục tạm giữ trong hồ sơ vụ án chờ xử lý.

Về dân sự:

Ngày 03/11/2025, gia đình Chúc Bá Đ đã bồi thường dân sự cho gia đình bị hại Đồng Thị L với số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), gia đình bị hại không còn yêu cầu, đề nghị gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Chúc Bá Đ.

Đối với xe hai xe mô tô gồm xe mô tô BKS: 36F1- 203.25 của Chúc Bá Đ và xe mô tô BKS: 36B7-044.25 bị hư hỏng trong vụ tai nạn các bên không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSKV2 ngày 14/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thanh Hoá đã truy tố Chúc Bá Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (Viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà:

- Đại diện VKSND khu vực 2 - Thanh Hóa giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS, xử phạt Chúc Bá Đ từ 24 tháng đến 27 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Chúc Bá Đ đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại tổng số tiền là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) theo Biên bản thỏa thuận ngày 13/11/2025. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị

hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Chúc Bá Đ 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Chúc Bá Đ; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm; về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đối với 2 xe mô tô BKS: 36F1 - 203.25 của Chúc Bá Đ và xe mô tô BKS: 36B7 - 044.25 bị hư hỏng trong vụ tai nạn các bên không yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của cơ quan và người trong cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, các dấu vết trên phương tiện, các Kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ căn cứ chứng minh: Khoảng 6 giờ 00 phút ngày 30/10/2025, Chúc Bá Đ điều khiển xe mô tô BKS 36F1-203.25 trên đường trên đường tỉnh lộ 525A thuộc địa phận thôn X, xã L1, tỉnh Thanh Hóa. Khi đi qua biển báo giao thông W207a cảnh báo nguy hiểm, do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn nên đâm va với xe mô tô BKS: 36B7 - 044.25 do chị Đồng Thị L, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn X, xã L1, tỉnh Thanh Hóa điều khiển đang di chuyển trên đường. Hậu quả chị L tử vong do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm b khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây tai nạn làm chết một người. Đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định hành vi của bị cáo Chúc Bá Đ đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, hậu quả của hành vi mà bị cáo gây ra làm chị Đồng Thị L tử vong do chấn thương sọ não, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về tính mạng của người khác và trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh để cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: "Người phạm tội bồi thường thiệt hại";"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5]. Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý do chủ quan, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường về dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại với tổng số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) theo Biên bản thỏa thuận dân sự ngày 13/11/2025. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 2 xe mô tô BKS: 36F1 - 203.25 của Chúc Bá Đ và xe mô tô BKS: 36B7 - 044.25 bị hư hỏng trong vụ tai nạn các bên không yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng: 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Chúc Bá Đ, số: 400139000119 do Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An cấp ngày 04/01/2013 là vật chứng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho Chúc Bá Đ.

[9].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Chúc Bá Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, và Điều 65 BLHS:

Xử phạt: Chúc Bá Đ 24 (Hai mươi tư) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường S, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Trả lại cho bị cáo Chúc Bá Đ 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Chúc Bá Đ, số: 400139000119 do Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An cấp ngày 04/01/2013. (Giấy phép lái xe được Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thanh Hóa chuyển kèm hồ sơ vụ án theo Biên bản giao nhận hồ sơ vụ án ngày 16/01/2026).

* Về án phí:Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Chúc Bá Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND khu vực 2 - Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Trịnh Thị Hà